

Gò Vấp, ngày 21 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2022 – 2023

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 14 tháng 6 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3157/S GD&ĐT-GDTrH ngày 06 tháng 9 năm 2022 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn 983/GD&ĐT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Phòng giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023.

Căn cứ tình hình thực tế, Hiệu trưởng trường THCS Quang Trung xây dựng Kế hoạch năm học 2022-2023 như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Học sinh

- Tổng số học sinh: 2024 em.
- Số lớp: 43 lớp (Khối 6 gồm 12 lớp; khối 7 gồm 09 lớp; khối 8 gồm 11 lớp; khối 9 gồm 11 lớp).
 - Đa số học sinh có hạnh kiểm khá, tốt, biết vâng lời thầy cô, có ý thức trong học tập. Một số học sinh gia đình hoàn cảnh khó khăn, thiếu sự quan tâm chăm sóc của cha mẹ nên kết quả học tập còn hạn chế, chưa tích cực trong học tập

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Tổng số CB- GV- CNV: 87 người. Trong đó biên chế: 75; Hợp đồng 68: 4; Hợp đồng trường: 8
 - Cán bộ quản lý: 03; Giáo viên: 69; Nhân viên: 15
 - Trường có 11 tổ chuyên môn, số liệu cụ thể như sau:

TS GV	Số Giáo viên theo môn														
	Toán	Lý	Hóa	Văn	Sinh	Sử	Địa	NN	GDCD	TD	Tin học	CN	Nhạc	MT	
69	11	4	3	13	4	3	4	7	4	5	3	3	3	2	

3. Thuận lợi:

- Khách quan:

+ Được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Giáo dục – Đào tạo quận Gò Vấp và Đảng uỷ – UBND phường 10, đặc biệt là sự ủng hộ hợp tác tích cực của cha mẹ học sinh nhà trường.

+ Nhà trường đã được đầu tư sửa chữa, xây thêm khu mới nên cơ sở vật chất khang trang, sạch, đẹp, trang thiết bị thường xuyên được bổ sung đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học và giáo dục.

- Chủ quan:

+ Đội ngũ cán bộ quản lý có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức Nhà giáo gương mẫu, có năng lực quản lý giáo dục tốt, có ý thức xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, giữ vững truyền thống tốt đẹp của nhà trường, luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

+ Đội ngũ giáo viên đa số đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình, trách nhiệm trong công việc, luôn có ý thức học hỏi trau dồi phẩm chất và năng lực chuyên môn, tích cực đổi mới phương pháp giáo dục trong công tác chủ nhiệm và trong công tác giảng dạy.

4. Khó khăn:

- Khách quan:

+ Năm học 2022-2023 vẫn còn dịch Covid – 19 nên một số học sinh mất kiến thức căn bản, giáo viên cần nhiều thời gian ôn tập củng cố kiến thức.

+ Một số lớp sĩ số đông, sân trường hẹp đã phần nào ảnh hưởng đến sinh hoạt học tập, rèn luyện thể thao, và vui chơi của học sinh và công tác quản lý của nhà trường với học sinh cũng còn khó khăn.

+ Một số học sinh gia đình hoàn cảnh khó khăn, thiếu sự quan tâm chăm sóc của cha mẹ nên kết quả học tập còn hạn chế, chưa tích cực trong học tập.

- Chủ quan: Một vài giáo viên mới ra trường chưa có kinh nghiệm giáo dục học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Cấp ủy, Chi bộ và CBQL tiếp tục quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

Thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học cơ sở; tiếp tục phát huy vai trò tích cực, chủ động của các trường trung học cơ sở trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đồng thời gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường năng lực xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi cho trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Xây dựng nhà trường “Đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, đổi mới sáng tạo, cống cỗ, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục”. Nâng cao năng lực quản lý, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ; thông qua các hoạt động, công tác phối hợp để tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Giải quyết và tham mưu giải quyết các nhiệm vụ được giao đúng quy định và đảm bảo yêu cầu nội dung và đúng tiến độ.

Trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học, luôn chú trọng mục tiêu dạy học cho học sinh nhằm hướng đến:

- Học để có nhận thức đúng đắn, để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.
- Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.
- Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.
- Dạy học để phát huy tính tích cực, tự học của người học, dạy học để người học hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể.

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới
Đảm bảo tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày. Tổ chức thực hiện tốt việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 7; thực hiện kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế. Triển khai

chương trình “Nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030”.

2.3. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, rà soát các điểm yếu, thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã nêu trong báo cáo đánh giá.

2.4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD và xóa mù chữ.

2.5. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các đề án, chương trình đột phá của Thành phố: Chương trình “Dạy Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”; Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019-2025; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh; Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030; Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế; giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Kế hoạch 1871/KH-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2021 của UBND quận Gò Vấp về Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh trên địa bàn quận Gò Vấp theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”. Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học, rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh

Thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2.5. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD và xóa mù chữ.

2.6. Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học

Vận dụng các hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lòng ghép định hướng nghề nghiệp. đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDDT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD&ĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030”.

2.7. Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, 9 theo đúng quy định.

2.8. Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

2.9. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục.

III. Nhiệm vụ, biện pháp, chỉ tiêu

1.Về công tác Chính trị tư tưởng, hoạt động các đoàn thể:

1.1 Nội dung

- Tiếp tục làm tốt công tác chính trị tư tưởng. Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức tư tưởng, bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống, kiến thức pháp luật cho đội ngũ CB-GV-NV.

- Phát huy vai trò tích cực của mọi đoàn thể trong nhà trường, tất cả vì mục tiêu chung: sự ổn định và nâng tầm về chất về mọi mặt.

- Ngoài việc trang bị kiến thức cho người học, chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, giáo dục kỹ năng sống; xây dựng nền tảng gia đình và ý chí khởi nghiệp, nâng cao khả năng thực hành cho học sinh.

- Giáo dục học sinh lòng tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm là học sinh trường THCS Quang Trung từ đó xác định động cơ học tập đúng đắn.

1.2 Biện pháp

- Thông qua các hoạt động dạy học, giáo dục thực hiện việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Thực hiện tích hợp, lồng ghép có hiệu quả các nội dung theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, đặc biệt chú trọng giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh, không xả rác bừa bãi và có hành động thiết thực, cụ thể trong việc giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường; thực hiện nội dung giáo dục ngoại khoá, lồng ghép giáo dục các kỹ năng ứng xử văn minh nơi công cộng.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, và các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy chi bộ trong việc lãnh đạo các đoàn thể đổi mới nội dung, hình thức hoạt động, tổ chức nhiều sân chơi bổ ích qua đó giáo dục học sinh thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy.

- Tiếp tục tổ chức lễ hội truyền thống trường với nhiều hình thức trang trọng, ý nghĩa, mang tính giáo dục cao qua đó giúp học sinh hiểu thêm về truyền thống nhà trường.

1.3 Chỉ tiêu

- 100% CB-GV-NV không vi phạm pháp luật.

- 100% CB-GV không vi phạm Đạo đức nhà giáo.
- 100% CB-GV-NV và HS tham gia Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; học sinh toàn trường thuộc bài hát “hành khúc trường Quang Trung”. Mỗi đoàn viên giáo viên đăng ký 1 việc làm thiết thực.
- Trên 98% HS xếp loại Hạnh kiểm Khá-Tốt.

2. Tổ chức các hoạt động dạy học

2.1 Nội dung

- Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục
- Thực hiện đa dạng, hợp lý các phương pháp dạy học tích cực; tăng cường công tác kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

2.2 Biện pháp

2.2.1 Biện pháp đổi mới phương pháp dạy học

- Triển khai đến giáo viên văn bản số 3535/BGDDT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; Văn bản số 5555/BGDDT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ GD&ĐT; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.
- Khuyến khích giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, phù hợp với nội dung từng bài học. Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.
- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng giáo viên về các nội dung đổi mới đã được triển khai trong năm học trước như: Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; sử dụng các phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy học theo dự án, dạy học theo chủ đề tích hợp trong các giờ dạy; hướng dẫn HS tham gia nghiên cứu khoa học, ...
- Xây dựng và triển khai các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học. Tham gia thao giảng, chuyên đề cấp Quận về đổi mới phương pháp dạy học theo sự phân công của cán bộ chỉ đạo.
- Cán bộ quản lý, tổ trưởng tích cực dự giờ giáo viên để nắm tình hình đổi mới phương pháp dạy và hướng dẫn kịp thời.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% GV thực hiện áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác phù hợp đặc thù bộ môn.
- 100% CB-GV tham gia dự thao giảng, chuyên đề cấp trường, Quận.

- Ít nhất 5 sản phẩm dự thi và đạt giải nghiên cứu khoa học cấp Thành phố.

2.2.2 Biện pháp đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Tổ chức các câu lạc bộ và khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - Văn nghệ, Thể dục - thể thao; thi thực nghiệm khoa học tự nhiên; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ và các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu, ...

- Chỉ đạo tổ, nhóm thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo, ... Quản lý chặt chẽ các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng qui định và đảm bảo an toàn. Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh. Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng “Thư viện xanh”, “Thư viện điện tử”.

- Chỉ đạo các tổ đăng ký tiết học ngoài lớp học ngoài nhà trường kết hợp với các hoạt động trải nghiệm.

*** Chỉ tiêu:**

- Thực hiện 1 tiết thao giảng cấp trường tiết mở rộng không gian lớp học.
- Tổ chức ít nhất 1 chuyên đề

2.2.3 Biện pháp đổi mới kiểm tra và đánh giá

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn tiến hành đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục với đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khích học sinh tiến bộ. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập. Các hoạt động trải nghiệm có kiểm tra, đánh giá học sinh; các tổ nhóm chuyên môn thống nhất cụ thể nội dung, phương thức, mức độ đánh

giá; báo cáo với cán bộ quản lý nhà trường và chỉ tiến hành thực hiện khi được sự chấp thuận. Giáo viên bộ môn thông báo cụ thể nội dung đến toàn thể học sinh được biết qui định để đảm bảo quyền lợi học sinh.

- Tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Các tổ nhóm chuyên môn thảo luận, bàn bạc đề ra một số hình thức đổi mới kiểm tra đánh giá, báo cáo Hiệu trưởng và được chấp thuận, công bố trước học sinh trước khi áp dụng.

- Triển khai thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDDT ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh lớp 6,7. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (quy chế tổ chức; đề kiểm tra xây dựng ma trận để đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá).

* Chỉ tiêu:

- 100% GV thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo quy định.
- Lưu hồ sơ minh chứng đổi mới kiểm tra, đánh giá theo quy định.

3. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn

3.1 Nội dung

Đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học đã gianh quyết các bài khó, nội dung khó.

3.2 Biện pháp

- Tiếp tục chỉ đạo tổ, nhóm đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; Thực hiện hồ sơ lưu về việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: Biên bản thảo luận chi tiết của tổ trước khi lên tiết; lên tiết thao giảng, sử dụng phiếu quan sát của tất cả các thành viên; biên bản thảo luận chi tiết sau khi lên tiết thực hành cho cả tổ quan sát và hình ảnh tiết dạy.

- Phân công Phó hiệu trưởng cùng dự các buổi sinh hoạt có thực hiện việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học để rút kinh nghiệm, chỉ đạo kịp thời.

- Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn thực hiện hồ sơ chuyên đề và hồ sơ đổi mới sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học (SHCM NCBH) như sau:

+ Hồ sơ chuyên đề: Kế hoạch thực hiện chuyên đề; Chuyên đề; Kế hoạch bài dạy minh họa; Biên bản thực hiện chuyên đề; Phiếu dự giờ của tất cả GV trong tổ CM.

+ Hồ sơ SHCM NCBH: Kế hoạch; Biên bản xây dựng tiết dạy minh họa; Kế hoạch bài dạy minh họa; Biên bản phân tích bài học; phiếu quan sát của tất cả GV dự.

* Chỉ tiêu

- 100% các tổ thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Ít nhất 01 chuyên đề/môn/năm (tập trung các chuyên đề khối 6,7).

- Mỗi tổ thực hiện ít nhất 4 tiết thao giảng/năm.

4. Công tác tổ chức dạy 2 buổi/ngày.

4.1 Nội dung:

- Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 2848/GDDT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học và hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020.

- Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày dựa trên nguyên tắc phụ huynh, học sinh có nhu cầu, tự nguyện đăng ký tham gia học tập.

- Thực hiện thu chi tài chính theo đúng quy định của các cấp quản lý đối với trường dạy 2 buổi/ngày.

4.2 Biện pháp:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đến phụ huynh, giáo viên, học sinh thông qua trang web.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng nội dung dạy 2 buổi/ngày theo hướng dẫn. Phân công Phó hiệu trưởng, tổ trưởng duyệt nội dung dạy buổi 2 của giáo viên theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác dự giờ các tiết 2 buổi/ngày để nắm bắt tình hình dạy học của giáo viên và học sinh.

4.3 Chỉ tiêu:

- 100% học sinh học 2 buổi/ngày.

5. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

5.1 Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi

5.1.1 Nội dung

- Nâng cao chất lượng phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi của nhà trường ở cả các bộ môn văn hóa và năng khiếu.

- Tham gia và đạt giải cao hơn năm học trước các hội thi do các cấp tổ chức.

5.1.2 Biện pháp

- Xây dựng Kế hoạch tuyển chọn học sinh vào đội tuyển từ cuối năm học lớp 8, thành lập đội tuyển, bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt trong học tập cũng như các kì thi chọn HSG; nâng cao chất lượng hoạt động mũi nhọn của trường.

- Phân công cụ thể trách nhiệm từng thành viên trong Cán bộ quản lý nhà trường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời có những chỉ đạo để công tác bồi dưỡng học sinh giỏi thực hiện đúng kế hoạch. Định kỳ họp sơ kết, rút kinh nghiệm, động viên đội tuyển tham gia ôn tập nhằm đạt kết quả cao.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học đối với học sinh ngay từ cuối năm học trước để học sinh và giáo viên hướng dẫn nghiên cứu đề tài theo kế hoạch, tạo mọi điều kiện tốt nhất để câu lạc bộ nghiên cứu khoa học hoạt động.

- Tổ chức tuyên dương, khen thưởng học sinh giỏi, học sinh đạt thủ khoa trường, lớp.

5.1.3 Chỉ tiêu

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do PGD và SGD tổ chức.

- Có HS đạt giải cấp Quận, TP các cuộc thi.

- Ít nhất 5 đề tài nghiên cứu khoa học đạt giải cấp thành phố.

5.2 Công tác phụ đạo học sinh yếu

5.2.1 Nội dung

Nâng cao trách nhiệm của giáo viên trong công tác phụ đạo học sinh yếu. Góp phần thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua, nâng cao chất lượng học tập của học sinh, tiếp tục giảm tỉ lệ học sinh yếu kém, bỏ học.

5.2.2 Biện pháp

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phụ đạo học sinh yếu và triển khai đến toàn thể giáo viên.

- Mỗi giáo viên xây dựng chương trình phụ đạo phù hợp với thời khóa biểu và tình hình chất lượng cụ thể của học sinh các lớp đang giảng dạy.

- Phân công tổ trưởng chuyên môn sẽ theo dõi tiến độ thực hiện: đôn đốc, nhắc nhở giáo viên thực hiện tốt công tác phụ đạo học sinh yếu. Sau mỗi đợt báo điểm, Phó hiệu trưởng sẽ sơ kết, rút kinh nghiệm, đánh giá hiệu quả và có những chỉ đạo kịp thời.

- Phối hợp chặt chẽ giữa GVBM – GVCN - Giám thị và cha mẹ học sinh về tình hình học tập của học sinh để phối hợp giúp đỡ, đôn đốc các em học tập.

5.2.3 Chỉ tiêu

- Trên 50% học sinh có kết quả cao hơn sau khi được phụ đạo.

- Giảm tỉ lệ yếu, kém dưới 2%.

6. Công tác hướng nghiệp, dạy nghề, phân luồng học sinh.

6.1 Nội dung

- Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động dạy nghề phổ thông, giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.
- Thực hiện giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất và kinh doanh của địa phương (phát triển dịch vụ thương mại) nhằm tăng cường khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phát triển năng lực và phẩm chất người học đáp ứng nhu cầu về nhân lực của thành phố.

6.2 Biện pháp

- Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Quyết định 522/QĐ-TTg 2018 của Thủ tướng Chính phủ về Giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 của UBND thành phố. Phối hợp chặt chẽ với các trường đào tạo nghề, trung cấp, cao đẳng, các trung tâm Giáo dục TX - GDNN và trường nghề tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh cuối cấp.
- Thành lập Ban hướng nghiệp nhà trường để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh.
- Tổ chức dạy nghề phổ thông cho học sinh lớp 8 và hướng nghiệp cho học sinh nhà trường.
- Chủ động liên hệ với các trường trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề... báo cáo các bài hướng nghiệp cho học sinh để nâng cao hiệu quả giáo dục.
- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp giáo dục hướng nghiệp qua từng bài dạy cụ thể nhằm giúp học sinh có những hiểu biết cơ bản về nghề nghiệp, yêu thích nghề nghiệp từ đó có động cơ học tập đúng đắn.

6.3 Chỉ tiêu

- Tổ chức tham quan ngoại khóa, hướng nghiệp cho HS: ít nhất 01 lần/năm.
- Trên 90% HS khối 8 tham gia học nghề PT.
- Tốt nghiệp nghề PT: 95%
- 70% học sinh/tốt nghiệp đậu lớp 10 công lập.

7. Hoạt động ngoài giờ lên lớp, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp

7.1. Nội dung

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động NGLL, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp.
- Thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, ngoài lớp học, hoạt động trải nghiệm sáng tạo... giúp HS có điều kiện được

luyện tập thực hành, vận dụng kiến thức đã học giải quyết vấn đề thực tiễn, nghiên cứu khoa học...

7.2 Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo chặt chẽ việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động NGLL, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp có chất lượng, đảm bảo tính hiệu quả.
- Liên đội tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác... Tăng cường hoạt động văn hóa, văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh có bản lĩnh và chủ động tránh xa những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực".
- Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ trong nhà trường.
- Tổ, nhóm chuyên môn phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi Nét vẽ xanh, UPU, Văn hay Chữ tốt, thi học sinh giỏi máy tính cầm tay, giải Lê Quý Đôn trên báo Khăn Quàng Đỏ, các cuộc thi mang tính trải nghiệm khác.
- Động viên, khen thưởng kịp thời HS đạt thành tích cao trong các hội thi.

7.3 Chỉ tiêu

- 100% học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, NGLL.
- Học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi và có giải.

8. Tham gia các cuộc thi chuyên môn

8.1 Nội dung

- Tổ chức có chất lượng các hội thi, cuộc thi chuyên môn cấp trường. Giúp học sinh phát huy được các năng lực, sở trường của bản thân, có cơ hội vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn...
- Tích cực tham gia và đạt giải cao trong các hội thi, cuộc thi chuyên môn do các cấp tổ chức.

8.2 Biện pháp

- Giáo viên bộ môn các lớp giới thiệu học sinh có năng lực học tập tốt. Từ đó hình thành đội tuyển học sinh giỏi của trường.
- Phát động cuộc thi Nghiên cứu khoa học. Tích cực hướng dẫn học sinh trong quá trình nghiên cứu.

- Tổ chức sinh hoạt theo hình thức CLB định kỳ hàng tháng, phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có năng lực.

- Bồi dưỡng, tạo điều kiện để giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp quận có chế độ động viên, khuyến khích, khen thưởng giáo viên nâng cao tay nghề, tích cực áp dụng phương pháp mới vào trong dạy học

8.3 Chỉ tiêu

- 50% học sinh được công nhận học sinh giỏi cấp quận ở các cuộc thi.
- 80% học sinh dự thi đạt học sinh giỏi cấp Thành phố.
- 80% giáo viên dự thi đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, quận.

9. Công tác phổ cập giáo dục; giáo dục hòa nhập.

9.1 Nội dung

- Duy trì và nâng cao chất lượng các lớp phổ cập 6,7,8,9 đang học buổi tối vào các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; kịp thời phát hiện các trường hợp học sinh có các biểu hiện chậm phát triển trí tuệ để tìm các giải pháp can thiệp sớm, thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh. Vận dụng thông tư 26/TT-BGD để đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật học hòa nhập theo qui định.

9.2 Biện pháp

- Phối hợp với trường THCS Nguyễn Du, THCS Thông Tây Hội tổ chức dạy phổ cập tại trường đúng theo quy định.
- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân phù hợp với năng lực của học sinh hòa nhập.
- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh hòa nhập, thường xuyên khuyến khích, động viên các em cố gắng học tập và tham gia các hoạt động do lớp, trường tổ chức. Khen thưởng, biểu dương kịp thời những em có tiến bộ trong học tập và rèn luyện; có chế độ miễn giảm, tặng học bổng cho học sinh diện khuyết tật học hòa nhập nhằm động viên và tạo điều kiện cho các em trong học tập. Bố trí mỗi lớp không quá 2 học sinh thuộc diện khuyết tật học hòa nhập.

9.3 Chỉ tiêu

- 100% GVCN, bộ môn hoàn tất hồ sơ, kế hoạch giáo dục hòa nhập.
- Tham gia tốt công tác dạy phổ cập.

10. Về nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ:

10.1 Nội dung

- Thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025. Hướng dẫn, kiểm soát việc tổ chức thực hiện dạy học bổ sung chương trình nước ngoài, dạy học với giáo viên nước ngoài đúng quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định 5659/QĐ-UBND ngày 20 ngày 11 năm 2014 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”.

10.2 Biện pháp

- Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn tiếng Anh thực hiện xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDDT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GD&ĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học THCS bộ môn Tiếng Anh (Access, I Learn Smart World...) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDDT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDDT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT- Định hướng và động viên học sinh học tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng nhằm đáp ứng được yêu cầu mới về chuẩn trình độ và năng lực tiếng Anh; nhất là đối với đội ngũ giáo viên môn tiếng Anh.

- Tiếp tục liên kết với Trung tâm Anh ngữ IALC tổ chức các tiết học Tiếng Anh giao tiếp với giáo viên nước ngoài nhằm phát triển kỹ năng nghe, nói và giao tiếp bằng tiếng Anh cho học sinh, phối hợp với trung tâm EMG tổ chức “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”.

- Duy trì và tổ chức tốt hoạt động Câu lạc bộ tiếng Anh; Kết hợp với trung tâm IALC tổ chức ngày hội nói tiếng Anh; kể chuyện, ca nhạc bằng tiếng Anh; tổ chức các ngày hội giao lưu tiếng Anh trong học sinh nhằm tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội sử dụng tiếng Anh, vừa tạo hứng thú học ngoại ngữ cho học sinh.

10.3 Chỉ tiêu

- Thực hiện dạy Tiếng Anh tăng cường cho 16 lớp.
- Dạy tiếng Anh giao tiếp với người nước ngoài cho 43 lớp.
- Dạy Toán; khoa học bằng tiếng Anh tích hợp cho 5 lớp.
- Học sinh tích cực tham gia đầy đủ cuộc thi Toefl Junior...

11. Về nâng cao chất lượng dạy Tin học:

11.1 Nội dung

Thực hiện đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh trên địa bàn quận Gò Vấp theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”

11.2 Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch triển khai dạy tin học theo chuẩn quốc tế năm học 2022-2023.
- Chỉ đạo giáo viên Tin học tiến hành rà soát cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học: phòng máy và máy vi tính; nâng cấp đồng bộ hệ thống đường truyền internet cáp quang tốc độ cao, trang bị đầy đủ máy vi tính với cấu hình đủ mạnh để đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.
- Cử giáo viên tin học tham gia đầy đủ các buổi tập huấn.

11.3 Chỉ tiêu

Dạy tin học theo chuẩn quốc tế cho học sinh khối 6 (7 lớp), khối 7 (6 lớp).

12. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và đầu tư sửa chữa phòng học, phòng chức năng:

12.1 Nội dung

- Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trường lớp học để triển khai việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Nhà trường quan tâm đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học theo các Tiêu chuẩn (TCVN) và Quy chuẩn quốc gia (QCVN).

12.2 Biện pháp

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình trạng CSVC và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy học, để thực hiện việc mua sắm, sửa chữa các trang thiết bị dạy học giúp cho giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động dạy học hiệu quả. Phân công tổ nhóm phối hợp nhân viên thiết bị rà soát, kiểm tra thiết bị, đồ dùng dạy học, để xuất mua sắm, sửa chữa kịp thời.
- Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ dành đủ kinh phí được giao hàng năm cho đầu tư phát triển chuyên môn, mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ dạy học. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục theo quy định.
- Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ, chủ động dành đủ kinh phí được giao hàng năm cho đầu tư phát triển chuyên môn, mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ dạy học, sử dụng hiệu quả kinh phí bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, chuẩn bị tốt cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

12.3 Chỉ tiêu

- CSVC đảm bảo điều kiện dạy học (kiểm tra 1 lần/tháng)

- Mua sắm đầy đủ thiết bị triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

13. Về nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý:

13.1 Nội dung

- Bồi dưỡng giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học và các công tác được giao.

- Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Chủ trọng công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho viên chức phụ trách cải cách hành chính, quản lý dữ liệu, thực hiện công tác tiếp công dân để nâng cao hiệu quả công tác.

13.2 Biện pháp

- Xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý: Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học. Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường. Nâng cao chất lượng và phát huy vai trò của giáo viên dạy giỏi. Tổ chức tốt và động viên giáo viên tham gia các cuộc thi chuyên môn các cấp.

- Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường:

+ Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên.

+ Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

+ Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn tâm lý.

13.3 Chỉ tiêu

- 100% CB-GV đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Giáo viên chưa đạt chuẩn tham gia học đại học để đạt chuẩn đào tạo theo Luật giáo dục 2019.

- 100% CB-GV tham gia đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- 100% CBQL; GV đạt chuẩn nghề nghiệp.

- Có giáo viên đạt giải các cuộc thi.

14. Về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục:

14.1 Nội dung

- Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập.

- Triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá; có lộ trình thực hiện chữ ký số hướng đến sử dụng học bạ điện tử khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục.

14.2 Biện pháp

- Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, sử dụng CNTT, mạng Internet: tất cả các máy vi tính phục vụ cho công tác quản lý của nhà trường đều được kết nối mạng Lan và cài đặt các phần mềm quản lý chuyên dụng như: phần mềm PMIS, chương trình quản lý tài chính IMAS, phần mềm dịch vụ công, phần mềm xếp thời khóa biểu Smart scheduler, phần mềm bài giảng điện tử trí việt, phần mềm quản lý thư viện, quản lý thiết bị V.EMIS, Enetviet, ... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý của nhà trường.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn nghiêm túc thực hiện ứng dụng CNTT trong thực hiện sổ điểm điện tử; công tác Phổ cập giáo dục - Xoá mù chữ.

- Chỉ đạo nhân viên công nghệ thông tin cập nhật đầy đủ các văn bản, đăng tin tức hoạt động của nhà trường web (www.thcsquangtrung.hcm.edu.vn) giúp giáo viên, phụ huynh và học sinh cập nhật, theo dõi các hoạt động của nhà trường kịp thời.

14.3 Chỉ tiêu

- 100% CB – GV-NV tham gia sử dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy.
- Cập nhật đầy đủ thông tin trên trang truyền trường, trang web của nhà trường.

15. Về công tác giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm:

15.1 Nội dung

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng trong chỉ đạo chuyên môn; phát huy tính tích cực, chủ động của tổ trưởng chuyên môn và giáo viên giỏi trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đảm bảo thực hiện thành công các nhiệm vụ giáo dục theo tinh thần tích cực, chủ động, thảo luận dân chủ công khai, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu.

- Công tác đánh giá, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể theo hướng gắn với hiệu quả công việc, bám sát nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị, của ngành.

15.2 Biện pháp

- Phân công cụ thể trách nhiệm thành viên trong nhà trường: Hiệu trưởng chỉ đạo và quản lý chung, phân công cho các Phó hiệu trưởng quản lý thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá. Phân công TTCTM tăng cường nền nếp, kỷ cương các hoạt động dạy, hội họp, đổi mới chuyên môn...của thành viên tổ, nhóm phụ trách.
- Tiếp tục phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán trong các hoạt động chuyên môn của nhà trường.
- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 về Ban hành điều lệ của Ban đại diện cha mẹ học sinh...
- Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ theo đúng hướng dẫn.
- Xây dựng và triển khai nội dung, qui chế thi đua, qui chế dân chủ cơ sở đến CB-GV-NV ngay từ đầu năm học.

15.3 Chỉ tiêu

- Thực hiện đầy đủ công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 trên trang web, bản tin và họp hội đồng sư phạm.
- Thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở: Không có hiện tượng vi phạm qui chế dân chủ.

16. Về phát triển nguồn nhân lực:

16.1 Nội dung

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường các biện pháp quản lý và tổ chức có hiệu quả kế hoạch bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, pháp luật và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.
- Nâng chuẩn chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới trong công tác quản lý và giảng dạy.
- Triển khai chương trình bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên, đặc biệt là chương trình bồi dưỡng thường xuyên phục vụ yêu cầu đổi mới toàn diện nhà trường.

16.2 Biện pháp

- Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng đến đội ngũ, chú trọng nội dung thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- CBQL nhà trường chủ động liên hệ với các trường đại học tạo điều kiện để giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện nghiêm túc qui trình đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

16.3 Chỉ tiêu

- 100% CBQL, GV hoàn thành tập huấn chương trình GDPT 2018.
- Học sinh tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do PGD và SGD tổ chức.

17. Công tác quản lý tài chính

17.1 Nội dung

- Công tác quản lý tài chính đảm bảo minh bạch, công khai đúng qui định, đảm bao thu chi rõ ràng theo các văn bản hướng dẫn.
- Triển khai và thực hiện các quy định về nâng lương, cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện nâng lương trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức

17.2 Biện pháp

- Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ năm 2022, năm 2023 có tham gia góp ý của CBQL-GV-NV toàn trường.
- Thực hiện tốt công tác công khai theo thông tư 36/2017/TT/BGD-ĐT Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Thực hiện công tác kiểm tra bộ phận kế toán – tài vụ theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.
- Công khai các khoản thu chi hàng tháng, danh sách nâng lương, nâng phụ cấp...của giáo viên trong buổi họp hội đồng hàng tháng.

17.3 Chỉ tiêu

- Kiểm tra bộ phận kế toán - tài vụ: 2 lần/năm.
- Không có hiện tượng thu-chi sai qui định.

18. Công tác kiểm tra nội bộ

18.1 Nội dung

- Giúp CBQL-GV-NV nhận thức thức đúng đắn về vai trò, vị trí, chức năng của hoạt động của công tác kiểm tra nội bộ trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh; chú trọng nâng cao chất lượng kiểm tra chuyên đề, kiểm tra kỷ cương nền nếp trong dạy học và giáo dục.

- Thực hiện tốt việc kiểm tra giáo viên, các bộ phận và tăng cường kiểm tra chuyên đề nhằm giúp giáo viên, nhân viên rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời những sai sót góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo mục tiêu của nhà trường.

18.2 Biện pháp

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học, chú trọng kiểm tra các nội dung còn tồn tại của năm học trước để các cá nhân, bộ phận điều chỉnh ngày càng tốt hơn.

- Sau mỗi đợt kiểm tra đều nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời, nội dung cụ thể để cá nhân, bộ phận điều chỉnh.

18.3 Chỉ tiêu

- Kiểm tra giáo viên: 100%.
- Kiểm tra bộ phận: 2 lần/năm (tất cả các bộ phận).
- Kiểm tra chuyên đề: 2 chuyên đề/năm.

19. Công tác bán trú, y tế, an toàn trường học

19.1 Nội dung

- Đảm bảo hoạt động tốt công tác y tế trường học tại đơn vị theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT và Kế hoạch liên tịch số 6315/KHLT-SYT-GDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2018 về việc thực hiện công tác y tế trường học giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn thành phố.

- Đảm bảo đạt yêu cầu về các tiêu chí công tác Y tế trường học. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CB-GV-NV và học sinh; tích cực phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích trong học sinh.

- Ban chỉ đạo y tế nhà trường thực hiện tự đánh giá công tác y tế trường học trên địa bàn quận theo bảng tự chấm điểm kiểm tra y tế trường học áp dụng cho quận - huyện (ban hành kèm theo Công văn liên tịch số 8898 /LT-YT-GDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của liên Sở Y tế - Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Đảm bảo các điều kiện phòng dịch Covid-19.

19.2 Biện pháp

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động bán trú, đảm bảo có đủ nhân viên phục vụ cho công tác bán trú, vệ sinh môi trường. Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bếp ăn bán trú và căn tin nhà trường đảm bảo đạt tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Động viên giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường tiêm vắc xin mũi nhắc lại.

- Phối hợp trung tâm y tế dự phòng tổ chức khám sức khỏe đầu năm cho CBQL-GV-NV-HS.

19.3 Chỉ tiêu

- Không xảy ra hiện tượng mất an toàn trường học, ngộ độc thực phẩm.
- Trường được công nhận an toàn, an ninh trật tự.

20. Công tác thư viện, thiết bị

20.1 Nội dung

- Tiếp tục kiểm tra và chỉ đạo chặt chẽ công tác sử dụng thiết bị, đồ dùng và ứng dụng công nghệ thông tin trong trường học.
 - Quản lý và tổ chức hoạt động thư viện khoa học, có kế hoạch cụ thể rõ ràng, cung ứng kịp thời các loại hình tài liệu của thư viện cho giáo viên và học sinh. Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý đầu sách và xây dựng thư viện điện tử, tủ sách thư viện xanh trong khuôn viên trường.
 - Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về vị trí vai trò và tác dụng của thư viện trường học trong giảng dạy, học tập, giáo dục toàn diện và nâng cao năng lực chuyên môn, tổ chức, quản lý thư viện có hiệu quả.

20.2 Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hành thí nghiệm của các môn Lý - Hóa – Sinh khối 8,9; KHTN 6,7; Công nghệ ngay từ đầu năm học.
 - Rà soát, bổ sung các trang thiết bị hư hỏng, còn thiếu, các loại hóa chất trong các phòng thực hành và phòng thiết bị. Đầu tư, mua sắm thiết bị, đồ dùng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.
 - Thường xuyên kiểm tra tính an toàn trong quá trình thực hành thí nghiệm. Rút kinh nghiệm hàng tháng để có những chỉ đạo kịp thời.
 - Phân công thành viên Ban Giám hiệu phụ trách thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và điều chỉnh kế hoạch hoạt động thư viện, quản lý chặt chẽ.
 - Thành lập tổ cộng tác viên thư viện gồm các giáo viên và các em học sinh (mỗi lớp 02 em học sinh phụ trách thư viện). Tiếp tục triển khai thư viện xanh phục vụ cho học sinh trong giờ ra chơi. Phát động phong trào: xây dựng tủ sách tại lớp học để tạo điều kiện cho học sinh đọc sách.
 - Phát động và tham gia các cuộc thi cho giáo viên và học sinh do trường và các cấp tổ chức: kể chuyện tấm gương đạo đức Bác Hồ, lớn lên cùng sách, ...
 - Tổ chức phong trào đóng góp sách cho thư viện từ giáo viên và học sinh với tiêu chí cụ thể nhằm quyên góp sách có chất lượng tốt, phù hợp với đối tượng bạn đọc.

20.3 Chỉ tiêu

- 100% học sinh được thực hành thí nghiệm theo yêu cầu. Tổ chức cuộc thi làm đồ dùng dạy học để cung cấp thêm nhiều đồ dùng cho phòng thiết bị. Xây dựng ngân hàng bài giảng điện tử và ngân hàng các thí nghiệm ảo phục vụ cho giảng dạy.

- Phát động phong trào đóng góp sách cho thư viện từ giáo viên và học sinh: 1 lần/năm.

21. Công tác thi đua khen thưởng

21.1 Nội dung

Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích nhân rộng các mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục tại nhà trường.

21.2 Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch thi đua khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế, sự phát triển của nhà trường, thực hiện các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; khuyến khích các tổ nhóm chuyên môn có nhiều mô hình đổi mới.
- Phát động trong trào thi đua yêu nước trong hội nghị viên chức, người lao động.
- Phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm trong CBQL - GV.

21.3 Chỉ tiêu

- Tập thể LĐTT, LĐXS.
- Trên 90% CBQL-GV-NV đạt LĐTT.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 1-3 người.

22. Công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục

Nhà trường được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 (tháng 5/2020), trong năm học 2022 – 2023 nhà trường thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện công tác rà soát, đánh giá nhằm phát huy điểm mạnh và khắc phục những điểm yếu, thực hiện tốt các biện pháp cải tiến đã nêu trong báo cáo tự đánh giá.
- Tiếp tục công tác tự đánh giá, thu thập minh chứng (năm thứ ba).
- Tiếp tục thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025.

IV. Hệ thống chỉ tiêu

Nội dung	Kết quả 2021-2022	Chỉ tiêu 2022-2023
Hạnh kiểm: Tốt – Khá	100%	98% trở lên
Học lực: Loại khá - giỏi	89.91%	70% trở lên
Lên lớp thăng	99.43%	98% trở lên

Nội dung	Kết quả 2021-2022	Chỉ tiêu 2022-2023
Hiệu suất đào tạo	97.09%	94% trở lên
Tỉ lệ tốt nghiệp THCS	100%	100%
Kết quả thi lớp 10 công lập	66,6%	70% trở lên (HS Tốt nghiệp)
Học sinh giỏi cấp quận, TP	10 cấp quận, 06 cấp thành phố	Cấp Quận: Đạt 50% số lượng phân bổ Cấp TP: 100% dự thi đạt - 80% HS dự thi đạt. - Có giải NVX TP - Đạt 80% số SP dự thi NCKH - 80% HS dự thi đạt; có HS đạt KTKT cấp TP - Có HS đạt giải Lớn lên cùng sách - Có HS đạt giải VHCT cấp quận, tham gia cấp TP. - Có giải cấp Quận
TDTT	Cấp TP: 2 HCV, 2 HCB, 1HCD	Top 4 của Quận
Tỉ lệ các bài kiểm tra cuối kỳ môn: Văn, Toán, Anh, Hóa	Văn (96.7%) Toán (93.92%) Anh (94.44%) Hóa (94.33%)	90% trở lên
Tỉ lệ các bài kiểm tra cuối kỳ môn: Lý, Sinh, Địa, KHTN, Lịch sử - Địa lý 6	Lý (99.73%) Sinh (98.93%) Địa lý (97.27%)	93% trở lên
Tỉ lệ các bài kiểm tra học kì các môn còn lại.	Sử (98.73%) GDCCD (99.95%) CN (93.67%) Tin (95.68%)	96% trở lên và lớn hơn hoặc bằng tỉ lệ quận
Tỉ lệ bài kiểm tra cuối kỳ :TD-Nhạc-MT	100%	100%
Thực hiện phương pháp dạy học tích cực (có sản phẩm thể hiện được PGD đánh giá Đạt).	Đạt	100% các tổ

Nội dung	Kết quả 2021-2022	Chỉ tiêu 2022-2023
Thực hiện PP dạy học STEM - Có kế hoạch. - Có lưu Sp minh chứng	Không có, do dịch Covid-19	Các môn: Toán; Lý; Hóa; Sinh; CN
Sinh hoạt CM theo NCBH đúng qui trình.	Đạt	100% các tổ (ít nhất 4 tiết/năm)
Kiểm tra nội bộ giáo viên	Đạt	100 % số GV
GVCN giỏi cấp trường	Không tổ chức	80% đạt
Kiểm tra, đánh giá: Ma trận đề, qui trình ra đề-chấm, thẩm định, lưu trữ...	Đạt	Đạt
Hoàn thành bồi dưỡng GV	100%	100%
GV dạy giỏi cấp Quận	Không tổ chức	80% đạt
GV dạy giỏi cấp trường	Không tổ chức	80% đạt
Báo cáo hướng nghiệp (minh chứng, hình ảnh), tham quan hướng nghiệp (kế hoạch, hình ảnh)	Đạt	Đạt
Học nghề	98%	95% trở lên
Sáng kiến kinh nghiệm	2 SKKN cấp quận	1- 3 SKKN cấp quận
Chuyên môn	A1	A1
Tổ chức	A1	A1
Thanh tra	A1	A1
Thư viện	A1	A1
Bồi dưỡng GD	A1	A1
Chính trị tư tưởng	A1	A1
Thi đua	A1	A1
CTVP-CCHC	A1	A1
Đơn vị	LĐTT; LĐXS; BK	LĐTT; LĐXS
Lao động tiên tiến	92,1%	Trên 90%
Chiến sĩ thi đua	2	1-3
Công Đoàn	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhận cờ thi đua LDLĐ TP	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
Chi đoàn	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
Liên đội	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Nội dung	Kết quả 2021-2022	Chỉ tiêu 2022-2023
Chi bộ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

V. Tổ chức thực hiện

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học phù hợp với tình hình của nhà trường, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và các cuộc vận động do Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Phân công cụ thể trách nhiệm từng thành viên trong Cán bộ quản lý, HĐSP nhà trường; duy trì việc họp giao ban hàng tuần; tổ chức nghiêm túc việc đánh giá, rút kinh nghiệm và có những chỉ đạo kịp thời trong hội đồng sư phạm theo từng thời điểm.

- Cán bộ quản lý tăng cường việc kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhằm phát hiện những sai sót để có biện pháp khắc phục kịp thời. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Chính quyền phối hợp với Công đoàn thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo công khai; Tổ chức hoạt động nhà trường theo đúng Điều lệ. Tổ chức học tập các văn bản quy phạm pháp luật của Ngành Giáo dục và Đào tạo để nghiêm túc chấp hành các quy định, không để xảy ra những trường hợp vi phạm phải xử lý.

- Các bộ phận đoàn thể tiếp tục tổ chức có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể phù hợp với lứa tuổi học sinh; xây dựng môi trường học thân thiện, học sinh tích cực, đảm bảo an toàn, an ninh trường học.

- Bộ phận chuyên môn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, tổ chức hoạt động bán trú đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm theo qui định.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ và phát huy vai trò của Ban đại diện Cha mẹ học sinh của lớp, của trường, Chi hội Khuyến học thực hiện có hiệu quả hoạt động khuyến học trong nhà trường.

VI. Lịch công tác tháng

Số thứ tự	Nội dung	Phân công
THÁNG 8		
1	- Tổ chức hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945-19/8/2022).	CBQL, các đoàn thể
2	- CB-GV-NV tập trung, trả phép hè 2022.	CB-GV-NV
3	- Hoàn thành kế hoạch tuyển sinh năm học 2021 - 2022, báo cáo công tác tuyển sinh về HĐTS quận Gò Vấp.	HĐTS trường
4	- Học bồi dưỡng chính trị, chuyên môn hè 2022	CB-GV-NV
5	- Dự các lớp tập huấn và bồi dưỡng chuyên môn hè 2022 do Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức.	Theo kế hoạch Sở, Phòng GD&ĐT

Số thứ tự	Nội dung	Phân công
6	- Chuẩn bị CSVC đầu năm.	CBQL, NVBV, NVPV
8	- Xây dựng kế hoạch công tác bồi dưỡng chuyên đề, thao giảng năm học 2022 - 2023.	Phó Hiệu trưởng
9	- Xếp danh sách lớp HS, tập trung, ổn định nề nếp học sinh, sinh hoạt nội quy nhà trường, GVCN nhận phân công lớp chủ nhiệm.	CBQL, GVCN, NVHV
10	- Xây dựng thời gian năm học, thời khóa biểu chuyên môn năm học 2022 – 2023.	Phó Hiệu trưởng
11	- Chuẩn bị tổ chức khai giảng năm học 2022 - 2023	CBQL, các bộ phận
THÁNG 9		
1	- Kỷ niệm 77 năm ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2022).	CBQL, các đoàn thể
2	- Thực hiện tổ chức Lễ khai giảng.	Theo kế hoạch phân công
3	- Thực hiện chương trình chuyên môn tuần 1 (bắt đầu từ ngày 05/9/2022).	CBQL, GV, HS
4	- Dự Hội nghị Tổng kết năm học 2021 - 2022 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo.	Hiệu trưởng, CTCĐ
5	- Dự Hội nghị chuyên môn cấp THCS, Tổng kết năm học 2021 - 2022 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.	HT, PHT, CTCĐ
6	- Dự Hội nghị tổng kết năm học 2020 - 2021 và triển khai nhiệm vụ năm học 2021 – 2022.	Theo KH PGD
7	- Phát động Thi Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	TPT, BTCĐ; GVCN
8	- Tổ chức tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; TNHN theo kế hoạch.	CBQL, TPT, GVCN
9	- Hoàn thành việc xây dựng Kế hoạch năm học.	Hiệu trưởng
10	- Triển khai thực hiện chương trình Tin học quốc tế	CBQL, GV Tin
11	- Báo cáo số liệu GV, HS, trường lớp đầu năm học.	CBQL, Học vụ
12	- Phát động trong CB-GV-NV, học sinh hưởng ứng “Tháng Giáo dục An toàn giao thông” trong tiết SHCC.	TPT Đội
13	- Thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh.	PHT, GV
THÁNG 10		
1	- Kỷ niệm ngày Bác Hồ gửi bức thư cuối cùng cho ngành	CBQL, các đoàn

Số thứ tự	Nội dung	Phân công
	Giáo dục (15/10); ngày anh Nguyễn Văn Trỗi hy sinh (15/10); Kỷ niệm ngày Thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10).	thể
2	- Tổ chức tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, HĐTN theo kế hoạch.	CBQL, TPT, GVCN
3	- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi	CBQL, GV
4	- Kiểm tra, dự giờ giáo viên theo kế hoạch.	CBQL, TT, GV
5	- Phát động tuần lễ học tập suốt đời.	CBQL, TV, TPT; GVCN
12	- Hội nghị CM.	CBQL; GV
14	- Tổ chức dạy nghề.	CBQL; GV CN
15	- Thi Văn hay Chữ tốt.	CBQL, HS, Tổ Văn
THÁNG 11		
1	- Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	CBQL, các đoàn thể
2	- Tổ chức tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; HĐTN theo kế hoạch.	CBQL, TPT, GVCN
3	- Phát động cuộc thi viết thư Quốc tế UPU.	CBQL, tổ Văn
4	- Giáo viên thực hiện tiết dạy tốt.	PHT, GV
5	- Họp CM giữa kỳ	CBQL, TTCM
6	- GVCN thực hiện sổ liên lạc nhận xét HS, trao đổi với CMHS.	GVCN
7	- Thực hiện thao giảng, chuyên đề theo kế hoạch.	CBQL, GV
8	- Các tổ nhóm trưởng tổ chức họp tổ, nhóm chuyên môn	NT, GV
9	- Tham gia thi MTCT	GV; HS
10	- Bồi dưỡng Đội dự tuyển học sinh giỏi lớp 9.	CBQL, GV
11	- Thi học sinh giỏi máy tính cầm tay lớp 9 cấp quận.	CBQL, GV Toán
12	- Nộp sản phẩm tham dự cuộc thi “Học sinh nghiên cứu KH”	CBQL, GV
THÁNG 12		
1	- Sinh hoạt kỷ niệm ngày Thành lập QĐNDVN (22/12).	CBQL, các đoàn thể
2	- Tổ chức tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; HĐTN theo kế hoạch.	CBQL, TPT, GVCN
3	- Ôn tập, kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I (theo KHCM).	CBQL, TT, GV
4	- Chuẩn bị đón đoàn Kiểm tra việc lập KH cá nhân các trường có HSKT học hòa nhập	CBQL, GVCN

Số thứ tự	Nội dung	Phân công
5	- Thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” cấp THCS.	CBQL, GV, HS
6	- Hội thi “Lớn lên cùng sách”.	CBQL; GV Văn; TV
7	- Kiểm tra việc thực hiện biên bản sinh hoạt tổ khối CM theo hướng nghiên cứu bài học	CBQL, TTCM
8	- Kiểm kê tài sản lúc 0h00 ngày 01/01/2023	CBQL, KT; các bộ phận
9	- Tham dự Hội thi “Khéo tay kỹ thuật” cấp quận.	TT,
10	- Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9.	GV
11	- Tổ chức Hội nghị CMHS sơ kết học kỳ I.	CBQL, GVCN, CMHS
12	- Tham gia thi cấp thành phố Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.	CBQL, GV, HS
THÁNG 01; 02/2023		
1	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày Học sinh - Sinh viên Việt Nam (09/1), ngày Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02) Mừng Đảng- Mừng Xuân” Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/02. - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức ngày pháp luật theo kế hoạch. - Triển khai các văn bản chỉ đạo đón Tết và chăm lo Tết Nguyên đán 2023 cho đội ngũ 	CBQL, các đoàn thể
2	- Phát động phong trào Nụ cười hồng “Cùng bạn vui Tết”	TPT, GVCN
3	- Tổ chức tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; HĐTN theo kế hoạch.	CBQL, TPT, GVCN
4	- Báo cáo sơ kết học kỳ I; triển khai nhiệm vụ học kỳ II	CBQL
5	- Kiểm tra việc hoàn thành chương trình học kỳ I và thực hiện chương trình học kỳ II.	CBQL
6	- Thi học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp TP THCS.	CBQL, GV, HS
7	- Kiểm tra việc triển khai và thực hiện chuyên đề; kế hoạch dạy học	CBQL; TTCM
9	- Kiểm tra công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện CTGDPT 2018	CBQL; TTCM
10	- Khảo sát học sinh THCS khối 7, 9.	CBQL; TTCM
11	- Thi Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp quận.	CBQL, GVMT, HS
12	- Kiểm tra chéo hồ sơ dạy nghề phổ thông.	CBQL, GV
13	- Tham gia Hội thi “Khéo tay kỹ thuật”.	CBQL, GV, HS

Số thứ tự	Nội dung	Phân công
14	- Chung kết cấp thành phố Hội thi “Lớn lên cùng sách”. THÁNG 3	CBQL, GV, HS
1	- Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3), ngày thành lập Đoàn TNCS HCM (26/3).	CBQL, Các đoàn thể
2	- Tổ chức tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; TN theo kế hoạch.	CBQL, TPT, GVCN
3	- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018.	CBQL; GV
4	- Kiểm tra thư viện; Học vụ thiết bị.	Theo KH
5	- Thi học sinh giỏi THCS cấp thành phố.	CBQL, GV, HS
6	- Thi Nét vẽ xanh cấp thành phố.	CBQL, GV MT
7	- Kiểm tra giữa kỳ các môn	CBQL; GV
8	- Kiểm tra thư viện; Học vụ thiết bị.	Theo KH
9	- Thông báo giải quyết thuyên chuyển CB-CC-VC ngoài thành phố năm 2023-2024.	HT; KT
	THÁNG 4	
1	- Kỷ niệm ngày giỗ Quốc tổ Hùng Vương (10/3 Âm lịch); Kỷ niệm 48 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước (30/4).	CBQL, các đoàn thể
2	- Tổ chức tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; HĐTN theo kế hoạch.	CBQL, TPT, GVCN
3	- Hoàn tất công tác dạy nghề phổ thông.	CBQL, GVCN8
4	- Tuyên dương khen thưởng HSG cấp Quận	CBQL, GV; HS
6	- Thi Olympic tháng 4.	Theo KH Sở
7	- Triển khai công tác xét TN THCS và TS 10.	CBQL, GVCN 9
	THÁNG 5	
1	- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 01/5; ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ 07/5; ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5).	CBQL, các đoàn thể
2	- Tổ chức tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; TN theo kế hoạch.	CBQL, TPT, GVCN
3	- Hoàn thành kiểm tra cuối năm.	CBQL, GV
4	- Hoàn thành chương trình năm học.	Giáo viên
5	- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn cuối năm; việc xét công nhận hoàn thành chương trình cấp THCS cho học sinh lớp 9. Báo cáo Tổng kết năm học 2022 - 2023.	CBQL, TT, GV, HV
6	- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp HT; PHT; GV	CBQL; TTG; GV
7	- Hội nghị CMHS tổng kết năm học 2022 - 2023.	CBQL, CMHS, GVCN

Số thứ tự	Nội dung	Phân công
8	- Tổ chức ngày lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh khối lớp 9, năm học 2022 - 2023.	CBQL, GVCN9
9	- HS thi Nghề PT THCS.	CBQL, GVCN
10	- Chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024	CBQL; GV
11	- Hướng dẫn hoạt động Hè 2023.	CBQL, TPT; GVCN
12	- Nộp hồ sơ đề nghị thi đua, khen thưởng	Hội đồng thi đua
13	- Tổng kết năm học 2022 -2023.	CBQL, GV, NV
	THÁNG 6,7	
1	- Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (05/6), ngày Quốc tế Thiếu nhi (1/6), ngày Gia đình Việt Nam (28/6), ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7), ngày Thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7). - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức ngày pháp luật theo kế hoạch	CBQL, các đoàn thể
2	- Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 đầu cấp.	HĐTS nhà trường
3	- Triển khai hoạt động hè (tháng 6/2023 đến tháng 8/2023).	CBQL, TPT
4	- Chuẩn bị nội dung bồi dưỡng hè 2023.	CBQL
5	- Sửa chữa hè, trang bị CSVC, DDDH chuẩn bị phục vụ năm học mới 2023 - 2024.	PHT; TB
6	- Thi tuyển sinh lớp 10 THPT.	CBQL, GVCN 9
7	- Tổ chức kiểm tra lại cho HS lớp 6,7,8	CBQL, GV
9	- Tham gia khảo sát năng lực lớp 6 THPT chuyên Trần Đại Nghĩa.	CBQL, GV được điều động
10	- Tổ chức họp đánh giá công tác tuyển sinh lớp 10.	CBQL, GV9.
12	- Dự tập huấn chuyên môn hè 2023 do Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.	CB-GV-NV

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Hội đồng trường; Tổ trưởng CM;
- Lưu: VT.



Vũ Mai Hường